

Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 11 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Tòng Thanh N, sinh năm 1988. Địa chỉ; Bản C, xã M, B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Anh Nguyễn Vinh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Bản N, C, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Tòng Thanh N và anh Nguyễn Vinh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2006 do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không ai bị ép buộc khi cả hai đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào ngày 28/12/2006.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống không được hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do tính tình không hợp nên anh chị thường xuyên cãi chửi nhau, sau khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải khuyên bảo nhưng chỉ được thời gian ngắn lại xảy ra mâu thuẫn. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay trong thời gian ly thân anh chị không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không thể hàn gắn, mâu thuẫn trầm trọng, không

thể duy trì cuộc sống chung nên thống nhất thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải, chị Lò Thanh N và anh Nguyễn Vinh T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lò Thanh N và anh Nguyễn Vinh T.

[2] Về con chung: Chị Lò Thanh N và anh Nguyễn Vinh T không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị N, anh T đều xác nhận không có tài sản chung cũng như nợ chung.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị N tự nguyện chịu nộp toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thanh N và anh Nguyễn Vinh T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N, anh T không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N, anh T đều xác nhận không có tài sản chung cũng như nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thanh N tự nguyện chịu nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VND đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001512 ngày 17 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hà Minh Quân**

